

Bản án số: 24/2022/HS-ST  
Ngày: 24/11/2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Văn Tiến  
2. Bà Hoàng Thị Hạnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiến - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2022/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với:

**Bị cáo:** Nguyễn Gia T; Sinh năm: 1976 (*Có mặt*)

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Phố ..., phường TK, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Gia Đ (chết) và bà Lê Thị M, sinh năm 1951; Vợ Tạ Thị T, sinh năm 1981; Có ba con, con lớn nhất sinh năm 1999 con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân. Ngày 04/02/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Chống người thi hành công vụ”

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2022 đến ngày 05/8/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an TP. Thanh Hóa.

**2. Bị cáo Nguyễn Chí C; Sinh năm: 1995 (*Có mặt*)**

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn NT, xã TN, huyện TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Chí H, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; Vợ Vi Thị V, sinh năm 1999; Có hai con, con lớn sinh năm 2017 con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2022 đến ngày 05/8/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Quản Hữu T, sinh năm 1986 (*vắng mặt*)  
Trú tại: Thôn QX, xã TH, huyện TH, tỉnh TH
2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987 (*vắng mặt*)  
Trú tại: Thôn QX, xã TH, huyện TH, tỉnh TH

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11h ngày 30/7/2022, Nguyễn Chí C điện thoại cho Lê Văn M (sinh năm 1992, trú tại: thôn XN, xã TD, huyện TH, tỉnh TH) nhờ M điện thoại cho Nguyễn Gia T bán cho C “một quả”. Sau khi M điện cho T, T đồng ý và hẹn đến cửa gỗ sau nhà T (phố ..., phường TK, thành phố TH, tỉnh TH). Khoảng 5 phút sau T đi ra cửa gỗ, thấy C điều khiển xe mô tô Vision biển kiểm soát 36B4 557.23 đang đứng đợi, C đưa qua khe cửa tờ tiền 200.000đ, T cầm tiền và đưa cho C gói giấy màu trắng kích thước khoảng (1x2) cm, thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an phường Thiệu Khánh phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của C: 01 gói giấy màu trắng, kích thước khoảng (1 x 2) cm, bên trong chứa chất cục bột màu trắng; 01 điện thoại Nokia màu đen và 01 xe mô tô Vision biển kiểm soát 36B4 - 557.23. C khai nhận gói giấy màu trắng là gói Heroin C vừa mua của T để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của T 200.000đ T khai nhận là tiền bán ma túy cho C.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Gia T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa thu giữ tại phòng ngủ tầng 1 gồm: 01 điện thoại di động Nokia 150 màu đen dạng bàn phím, bên trong lắp sim số 0974439976; Thu trong túi quần bò treo trên tường 01 gói giấy màu trắng kích thước khoảng (2x1,5) cm bên trong chứa chất bột màu trắng; Thu trong két sắt 01 gói giấy chứa cục dạng nén màu đen, 01 gói nilon màu hồng chứa cục dạng nén màu đen, 01 túi nilon màu trắng viền xanh bên trong chứa cục dạng màu đen; Thu dưới gầm giường 01 cân điện tử màu đen.

Quá trình điều tra Tì khai nhận: Khoảng 10h ngày 30/7/2022, T một mình đi đến khu vực đường sắt gần khu Tây Bắc Ga (thuộc phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa) tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây, T gặp một người nam giới khoảng 50 tuổi, đi xe máy không rõ biển kiểm soát, T không biết tên, địa chỉ; T hỏi và mua được của người này 400.000đ ma túy loại Heroin và thuốc phiện. Sau đó T mang về nhà, vào phòng ngủ tầng 1 dùng cân điện tử chia số Heroine thành 2 gói cất giấu vào trong túi quần bò treo trên tường; Số thuốc phiện chia thành 03 gói nhỏ cất vào két sắt. Khi C đến mua ma túy T đã lấy 01 gói Heroin ở túi quần bò bán cho C và bị công an phát hiện bắt quả tang. T khai nhận tang vật Công an thu giữ của T khi khám nhà gồm: 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin, 03 cục dạng nén màu đen là nhựa thuốc phiện, đây là số ma túy T mua và cất giấu để bán kiếm lời

Tại kết luận giám định số 2617/KL-KTHS ngày 03/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất cục bột màu trắng của phong bì niêm phong (thu của C) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,132gam, loại Heroin.

- Chất cục bột màu trắng của phong bì niêm phong (thu giữ khi khám xét nơi ở của T) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,149gam, loại Heroin.

- Cục dạng nén màu đen đựng trong gói giấy màu trắng có khối lượng 0,136g là ma túy nhựa thuốc phiện.

- Cục dạng nén màu đen đựng trong túi nilon màu hồng có khối lượng 0,248g là ma túy nhựa thuốc phiện.

- Cục dạng nén màu đen đựng trong túi nilon màu trắng viền xanh có khối lượng 0,785g là ma túy nhựa thuốc phiện.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T, Nguyễn Chí C đã thành khẩn khai báo, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập.

*Vật chứng vụ án:* Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 12/2023/THA ngày 11/11/2022 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa gồm: Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng và Mai Đình Bình; 01 cân điện tử màu đen đã cũ; 01 điện thoại NOKIA màu đen, model 1: TA-1235, Imel: 350085531119177 (thu của Nguyễn Gia T); 01 điện thoại NOKIA màu đen, model 1:TA-1174; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 200.000đ.

Đối với chiếc xe mô tô Vision biển kiểm soát 36B4 - 557.23 mà C sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, qua điều tra xác định là xe của chị Nguyễn Thị L (sinh năm 1987, trú tại xã Thiệu Hợp, huyện Thiệu Hóa) chị L cho anh Quản Hữu T (sinh năm 1986, trú tại thôn QX, xã TH, huyện TH) mượn làm phương tiện đi lại, sau đó T cho C mượn xe. Việc C sử dụng xe này đi mua ma túy anh T chị L không biết. Do đó Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị L. C và anh T không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với Lê Văn M là người được C nhờ điện thoại liên lạc với T, M đã nói với T như C nhờ và không biết việc liên lạc là để mua ma túy, do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với M.

Đối với người nam giới mà T khai là người đã bán ma túy cho T, T không biết nhân thân, địa chỉ cụ thể của người này. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ và xử lý.

***Tại bản cáo trạng số 276/CT-VKSTPTH*** ngày 31 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Gia T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự; Truy tố Nguyễn Chí C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự

*Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - của BLHS; Tuyên bố Nguyễn Gia T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Xử phạt Nguyễn Gia T từ 27 đến 30 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - của BLHS; Tuyên bố Nguyễn Chí C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt Nguyễn Chí C từ 15 tháng

đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ; Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Gia T, Nguyễn Chí C thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật với mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Gia T, Nguyễn Chí C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ mục đích, hành vi của các bị cáo và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ ngày 30/7/2022 tại khu vực nhà Nguyễn Gia T, bị cáo Nguyễn Gia đã có hành vi bán cho Nguyễn Chí C 01 gói ma túy, loại Heroin có khối lượng 0,132g; Đồng thời cất giấu 0,149g chất ma túy loại Heroin; 1,169g chất ma túy loại thuốc phiện, nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tổng khối lượng hai loại ma túy bị cáo mua bán là 0,291g Heroin (hoặc 29,179g nhựa thuốc phiện).

Bị cáo Nguyễn Chí C đã có hành vi cất giữ trái phép 0,132g chất ma túy, loại Heroin nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Gia T theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Chí C theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Tình và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Chiến đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự; Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo T có nhân thân xấu. Do đó, HĐXX xem xét để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật. Song cần cách li các bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[4] Vật chứng vụ án: 01 điện thoại NOKIA bị cáo Tình sử dụng để nhận cuộc gọi của M, mặc dù khi điện thoại M chỉ nói “để cho em một quả” không nói mua ma túy song về ý chí, bị cáo T hiểu là người điện thoại hỏi mua ma túy, bị cáo đã đồng ý và hẹn đến cửa gỗ sau nhà để bán ma túy; Khi thấy C ở chỗ hẹn bị cáo cho rằng C là người bị cáo đã hẹn qua điện thoại nên đã bán ma túy cho C. Đối với C, đã điện thoại

nhờ M gọi cho T, mặc dù bị cáo không nói nhờ M điện thoại cho T để mua ma túy, song về ý chí bị cáo tin M hiểu bị cáo nhờ M gọi điện thoại liên hệ với T để bị cáo mua ma túy và bị cáo đã đến nơi hẹn và mua được ma túy của T. Như vậy 02 điện thoại NOKIA thu của T và của C là công cụ phương tiện các bị cáo dùng phạm tội; Số tiền 200.000đ là số tiền phạm tội mà có. Do đó tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước; 01 cân điện tử đã cũ không có giá trị; Số ma túy mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do đó tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[5] Đối với Lê Văn M do được C nhờ nên đã điện thoại cho T theo nội dung C nhờ, M không biết việc C và T mua bán ma túy; Đối với người nam giới T khai đã bán ma túy cho T, do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ người này. Do đó Cơ quan CSĐT không có cơ sở để xác minh, không đủ căn cứ để xử lý đối với M và người nam giới trên là đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với xe máy Vission biển kiểm soát kiểm soát 36B4 - 557.23 qua điều tra xác định là xe của chị Nguyễn Thị L cho anh Quản Hữu T mượn, sau đó anh T cho C mượn. Việc C sử dụng xe đi mua ma túy anh T chị L không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị L là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 - BLTTHS.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Các bị cáo, người có QLVN liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Nguyễn Gia T);

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự (Đối với bị cáo Nguyễn Chí C).

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Gia T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia T 27 (hai bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/7/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/7/2022.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy gồm: Một cân điện tử màu đen đã cũ; Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng và Mai Đình Bình.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, model 1: TA-1235, Imel: 350085531119177 (thu của Nguyễn Gia T); 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, model 1:TA-1174; 200.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt

Nam. Toàn bộ vật chứng hiện đang thu giữ tại Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 12/2023/THA ngày 11/11/2022 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Gia T, Nguyễn Chí C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Gia T, Nguyễn Chí C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Quản Hữu T, chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Nguyễn Thị Nga**